Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học Tỉnh Hà Tĩnh
19.04.2021 14:50:59 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2291/UBND-XD V/v đề nghị điều chuyển cơ sở nhà, đất để bố trí trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	*Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 4 năm 2021*

Kính gửi:
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an.

Thực hiện Văn bản số 1066/BCA-H02 ngày 26/3/2020 của Bộ Công an về Quy hoạch, bố trí quỹ đất an ninh để xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn thuộc Bộ Công an trên toàn quốc; Trên cơ sở đề nghị của Công an tỉnh Hà Tĩnh tại Văn bản số 485/CAT-PH10 ngày 19/3/2021; đề xuất của Sở Tài chính tại văn bản số 1216/STC-GCS ngày 09/4/2021;

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có ý kiến như sau:

Công an tỉnh Hà Tĩnh đề xuất được tiếp nhận 24 cơ sở nhà, đất dư thừa tại các huyện: Thạch Hà, Lộc Hà, Đức Thọ, Hương Sơn, Hương Khê, Nghi Xuân, Vũ Quang để bố trí, sử dụng làm trụ sở Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản công đối với 24 cơ sở nhà, đất nêu trên, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản công cho Bộ Công an, Công an tỉnh Hà Tĩnh theo quy định.

(Danh mục chi tiết các cơ sở nhà, đất theo phụ lục và hồ sơ kèm theo).

Kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Công an xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chánh VP, PVP Nguyễn Duy Nghị;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Tiến Hưng

PHỤ LỤC: DANH MỤC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHUYỂN

(Kèm theo Văn bản số 2291/UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

STT	Tên tài sản	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị điều chuyển	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Cơ quan, đơn vị sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá *(đồng)*	Giá trị còn lại thời điểm 31/12/2020 *(đồng)*	Văn bản chủ trương	
									UBND xã	UBND huyện
I	**Huyện Thạch Hà**									
1	Trụ sở UBND xã Thạch Đài	Thôn Kỳ Phong, xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Thạch Đài	2.676,4	1.430.000.000	1.430.000.000	Văn bản số 90/UBND ngày 27/11/2020	Văn bản số 2635/UBND-TCKH ngày 01/12/2020
	- Đất					2.094,3	2.094.300.000	2.094.300.000		
	- Nhà					582,1	1.430.000.000	1.430.000.000		
II	**Huyện Lộc Hà**									
1	Trụ sở Trạm y tế xã Bình An	Thôn Quyết Thắng, xã Bình An, huyện Lộc Hà	UBND huyện Lộc Hà	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Bình An	1.333,1	165.000.000	666.550.000	Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 27/02/2021	Văn bản số 297/UBND-TCKH ngày 01/3/2021
	- Đất					1.333,1		666.550.000		
	- Nhà						165.000.000	0		
	Sân						75.000.000	0		
	Hàng rào						35.000.000	0		
III	**Huyện Hương Sơn**									
1	Trụ sở UBND xã Sơn Mỹ	Thôn Mỹ Yên, xã Tân Mỹ Hà, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Tân Mỹ Hà	1.384	510.000.000	180.000.000	Báo cáo số 111/BC-UBND ngày 11/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021
	- Đất					1.000	110.000.000	110.000.000		
	- Nhà					384	400.000.000	70.000.000		
2	Trạm y tế xã Sơn Quang	Thôn Hà Sơn, xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Quang Diệm	2.342,4	371.000.000	356.000.000	Báo cáo số 43/BC-UBND ngày 12/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021
	- Đất					2.158,4	256.000.000	256.000.000		
	- Nhà					184	115.000.000	100.000.000		
3	Trường mầm non xã Sơn Ninh	Thôn Ninh Xá, xã Sơn Ninh, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Sơn Ninh	1.290	300.000.000	260.000.000	Văn bản số 24/UBND-CA ngày 10/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021
	- Đất					1.000	200.000.000	200.000.000		
	- Nhà					290	100.000.000	60.000.000		
4	Trường mầm non xã Sơn Giang	Thôn 02, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Sơn Giang	2.547,6	2.740.160.000	2.499.160.000	Văn bản số 24/UBND-CA ngày 10/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021
	- Đất					2.235,6	2.459.160.000	2.459.160.000		
	- Nhà					312	281.000.000	40.000.000		
5	Nhà văn hóa tổ dân phố 4	Tổ dân phố 4, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an thị trấn Phố Châu	1.089,3	114.799.000	2.981.302.500	Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 10/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021

STT	Tên tài sản	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị điều chuyển	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Cơ quan, đơn vị sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá *(đồng)*	Giá trị còn lại thời điểm 31/12/2020 *(đồng)*	Văn bản chủ trương	
									UBND xã	UBND huyện
	- Đất					999,3	29.799.000	2.979.900.000		
	- Nhà					90	85.000.000	1.402.500		
6	Trụ sở UBND xã Sơn Mai	Thôn Minh Giang, xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Kim Hoa	1.930	934.000.000	442.000.000	Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 11/11/2020	Văn bản số 08/UBND-TCKH ngày 05/01/2021
	- Đất					1.700	136.000.000	187.000.000		
	- Nhà					230	798.000.000	255.000.000		
IV	Huyện Hương Khê									
1	Trụ sở UBND xã Lộc Yên	Thôn Tân Đình, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Lộc Yên	671,8	310.360.000	230.360.000	Tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 30/11/2020	Văn bản số 2985/UBND-TNMT ngày 30/12/2020
	- Đất					601,8	120.360.000	120.360.000		
	- Nhà					70	150.000.000	100.000.000		
	Sân						20.000.000	5.000.000		
	Hàng rào						20.000.000	5.000.000		
2	Trụ sở Trường mầm non Hương Lâm	Xóm 7, xã Hương Lâm, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Hương Lâm	1.228,2	306.000.000	159.000.000	Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 30/11/2020	Văn bản số 2985/UBND-TNMT ngày 30/12/2020
	- Đất					1.188,2	141.000.000	141.000.000		
	- Nhà					40	120.000.000	10.000.000		
	Sân						30.000.000	5.000.000		
	Hàng rào						15.000.000	3.000.000		
3	Trụ sở Trường tiểu học Phương Mỹ	Thôn Trung Tiến, xã Điền Mỹ, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Điền Mỹ	2.150	815.000.000	380.000.000	Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 16/9/2020	Văn bản số 2985/UBND-TNMT ngày 30/12/2020
	- Đất					2.000	220.000.000	220.000.000		
	- Nhà					150	420.000.000	110.000.000		
	- Vật kiến trúc						25.000.000	0		
	Hàng rào						150.000.000	50.000.000		
4	Trụ sở Trường mầm non Hương Vĩnh	Thôn Vĩnh Hương, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Hương Vĩnh	1.800	1.120.000.000	270.000.000	Tờ trình số 82/TTr-UBND ngày 30/11/2020	Văn bản số 2985/UBND-TNMT ngày 30/12/2020
	- Đất					1.500	120.000.000	120.000.000		
	- Nhà					300	1.000.000.000	150.000.000		
V	Huyện Nghi Xuân									
1	Hội quán thôn Vinh Mỹ	Thôn Hồng Mỹ, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Xuân Mỹ	2.361,5	971.772.000	632.772.000	Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 26/02/2021	Văn bản số 292/UBND-CA ngày 02/3/2021
	- Đất					2.260	632.772.000	632.772.000		

STT	Tên tài sản	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị điều chuyển	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Cơ quan, đơn vị sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá *(đồng)*	Giá trị còn lại thời điểm 31/12/2020 *(đồng)*	Văn bản chủ trương	
									UBND xã	UBND huyện
	- Nhà					101,5	339.000.000	0		
2	Trường THCS Lam Hồng	Thôn 3, xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Xuân Lam	2.091	587.141.000	106.320.000	Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 25/02/2021	Văn bản số 292/UBND-CA ngày 02/3/2021
	- Đất					1.465	106.320.000	106.320.000		
	- Nhà					625,8	480.821.000	0		
3	Trụ sở Trạm y tế xã Xuân Trường	Thôn Trường Quý, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Đan Trường	1.429	5.705.393.000	5.091.950.577	Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 25/02/2021	Văn bản số 292/UBND-CA ngày 02/3/2021
	- Đất					1.016,7	3.253.440.000	3.253.440.000		
	- Nhà 02 tầng					340	2.152.551.000	1.649.359.274		
	- Nhà để xe					35,5	47.826.000	38.256.018		
	- Nhà vệ sinh					37	251.576.000	150.895.285		
4	Trường mầm non Xuân Hội	Thôn Hội Thành, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân	UBND huyện Nghi Xuân	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Xuân Hội	2.573,1	2.051.589.000	1.028.859.214	Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 25/02/2021	Văn bản số 292/UBND-CA ngày 02/3/2021
	- Đất					1.890	680.400.000	680.400.000		
	- Nhà dạy học 1 tầng					203	203.827.000	0		
	- Nhà dạy học 2 tầng					220	680.967.000	245.148.120		
	- Nhà chức năng					175	298.974.000	4.424.814		
	- Nhà bếp					64	42.000.000	0		
	- Nhà bảo vệ					21,1	145.421.000	98.886.280		
VI	**Huyện Đức Thọ**									
1	Trụ sở Trạm y tế xã Đức Hòa	Thôn Trại Trần, xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Hòa Lạc	1.969,1	5.096.650.000	3.912.290.800	Tờ trình số 366/TTr-UBND ngày 19/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					809,1	161.820.000	161.820.000		
	- Nhà làm việc					300	4.759.830.000	3.617.470.800		
	Sân					210	50.000.000	38.000.000		
	Hàng rào					650	125.000.000	95.000.000		
2	Trụ sở Trạm y tế xã Bùi Xá	Thôn Hạ Tứ, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Bùi La Nhân	1.517,6	1.770.000.000	940.000.000	Tờ trình số 274/TTr-UBND ngày 20/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					1.007,6	630.000.000	630.000.000		
	- Nhà làm việc					120	250.000.000	60.000.000		
	- Nhà làm việc					200	700.000.000	200.000.000		
	- Nhà để xe					30	20.000.000	10.000.000		
	Sân					60	50.000.000	20.000.000		
	Hàng rào					100	120.000.000	20.000.000		
3	Trụ sở UBND xã Đức Vĩnh	Thôn Vĩnh Phúc, xã Quang Vĩnh, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Quang Vĩnh	1.528	736.000.000	850.000.000	Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 20/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021

STT	Tên tài sản	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị điều chuyển	Cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Cơ quan, đơn vị sử dụng	Diện tích (m2)	Nguyên giá *(đồng)*	Giá trị còn lại thời điểm 31/12/2020 *(đồng)*	Văn bản chủ trương	
									UBND xã	UBND huyện
	- Đất					1.528,0	250.000.000	750.000.000		
	- Nhà						486.000.000	100.000.000		
4	Trụ sở UBND xã Đức Tùng	Thôn Tân An, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Tùng Châu	2.390		493.000.000	Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 22/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					1.780		320.000.000		
	- Nhà					280		120.000.000		
	Sân					200		40.000.000		
	Hàng rào					130		13.000.000		
5	Trụ sở Trạm y tế xã Trường Sơn	Thôn Cửu Yên, xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Trường Sơn	1.201,6	450.000.000	640.000.000	Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 18/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					1.201,6	300.000.000	600.000.000		
	- Nhà						150.000.000	40.000.000		
6	Trụ sở Trung tâm y học cổ truyền huyện Đức Thọ	Thôn Châu Tùng, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an xã Tùng Ảnh	1.606,6	1.925.000.000	5.000.000.000	Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 22/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					1.606,6	1.600.000.000	4.900.000.000		
	- Nhà						325.000.000	100.000.000		
7	Trụ sở Trạm y tế xã Đức Yên	Tổ dân phố Đại Lợi, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ	UBND huyện Đức Thọ	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an thị trấn Đức Thọ	**1.691,8**	**4.253.193.000**	**3.287.989.938**	Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 23/02/2021	Văn bản số 354/UBND-TCKH ngày 26/02/2021
	- Đất					810,8	1.621.600.000	1.621.600.000		
	- Nhà trạm y tế					336	2.400.393.000	1.586.389.938		
	- Nhà để xe					30	25.000.000	5.000.000		
	Sân					168	50.400.000	20.000.000		
	Hàng rào					200	97.000.000	20.000.000		
	Mái che					147	58.800.000	35.000.000		
VII	**Huyện Vũ Quang**									
1	Trụ sở Trạm thú y huyện Vũ Quang	Tổ dân phố 4, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang	UBND huyện Vũ Quang	Công an tỉnh Hà Tĩnh	Công an thị trấn Vũ Quang	**1.103**		**1.729.350.000**	Tờ trình số 04/TTr-UBND ngày 06/01/2021	Văn bản số 216/UBND ngày 25/02/2021
	- Đất					1.003		1.504.350.000		
	- Nhà					100		225.000.000		
	Tổng số cơ sở nhà, đất đề nghị điều chuyển: 24									

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH